

DANH SÁCH CÁN BỘ, CÔNG CHỨC CHÍNH QUYỀN
(Tính đến 03/10/2025)

III Khối chính quyền: 90 (5+3+28+19+17+15+3)							
I	Hội đồng nhân dân (5)						
1	Phạm Sỹ Tuyên	27/01/1970		Phó Chủ tịch HĐND	Thạc sĩ Quản lý giáo dục, Đại học sư phạm Toán (TC), Cử nhân Ngôn ngữ Anh (VHVL); Đại học Luật (VLVL - Chờ lấy bằng)	Cao cấp	
2	Nguyễn Văn Thanh	26/1/1975		Phó Trưởng ban KTNS	CN Kinh tế đối ngoại (TC); CN Luật kinh tế (TC); Thạc sĩ Luật Kinh tế	Trung cấp	
3	Đỗ Thị Dịu		06/01/1973	Phó trưởng ban VHXXH	Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh, Cử nhân Kế toán Tài chính DNTM (TC)	Trung cấp	
4	Vũ Ngọc Mạnh	04/05/1978		Chuyên viên	Cử nhân Quản trị kinh doanh (TC), Cử nhân Hành chính học (TC)	Trung cấp	
5	Lê Thị Thanh Bình		26/06/1984	Chuyên viên	Cử nhân Pháp ngữ, Cử nhân Kế toán (CQ)	Trung cấp	
II	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân (3)						
1	Nguyễn Thị Tịnh		26/10/1978	Chủ tịch UBND phường	Thạc sĩ Luật; Cử nhân Luật (CQ)	Cao cấp	
2	Nguyễn Xuân Ngọc	17/10/1971		Phó Chủ tịch TT UBND phường	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh, Cử nhân Địa chính (TC), Cử nhân Luật Kinh tế (TC); Cử nhân Quản trị kinh doanh (TC)	Cao cấp	
3	Nguyễn Hữu Đại	23/09/1981		Phó Chủ tịch UBND phường	Thạc sĩ đường bộ, Kỹ sư xây dựng cầu đường bộ (CQ), CN kinh tế đối ngoại (TC); CN Luật (TC)	Cao cấp	
III. Các phòng chuyên môn (83)							
1. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (28)							
1	Nguyễn Đức Toàn	28/10/1976		Trưởng phòng Kinh tế, hạ tầng, đô thị	Thạc sĩ Kiến trúc, CN Kiến trúc sư Quy hoạch đô thị và nông thôn (CQ)	Cao cấp	
2	Phạm Tuấn Dũng	13/10/1983		Phó phòng Kinh tế, hạ tầng, đô thị	Thạc sĩ Kinh tế, ĐH Quản lý đất đai (CQ)	Trung cấp	
3	Nguyễn Thị Nguyệt Quế		30/06/1987	Chuyên viên	Thạc sĩ Quản lý đất đai, CN Quản lý đất đai (CQ), CN Luật (VLVH)		
4	Nguyễn Thị Minh Huệ		14/11/1990	Chuyên viên	Cử nhân Kiểm toán (CQ), Cử nhân Luật (VLVH), Cử nhân tiếng Anh (VLVH)	Trung cấp	
5	Đỗ Hải Yến		20/10/1997	Chuyên viên	Thạc sĩ Quản lý kinh tế, Cử nhân Tài chính-Ngân hàng (CQ)	Trung cấp	
6	Nguyễn Thị Thảo		08/08/1986	Chuyên viên	Thạc sĩ Quản lý Kinh tế, CN Xây dựng (CQ)	Trung cấp	
7	Phùng Thị Thu Trang		29/6/1982	Chuyên viên	Thạc sĩ Kiến trúc, ĐH Quy hoạch đô thị (CQ)		
8	Phạm Ngọc Trung	03/11/1984		Chuyên viên	Thạc sĩ Luật, CN Quản trị tài chính kế toán (VHVL), CN QL Đất đai (VHVL)	Trung cấp	
9	Lương Văn Vương	25/4/1982		Chuyên viên	Thạc sĩ, CN Địa chính (TC), Luật (TC), Th.s Kinh tế (TC)	Trung cấp	
10	Nguyễn Tiến Trường	24/9/1986		Chuyên viên	Thạc sĩ QLKT, Cử nhân Luật Kinh tế (TC)	Trung Cấp	
11	Phạm Văn Thuận	28/01/1977		Chuyên viên	CN địa chính (TC); CN Luật (VHVL); Thạc sĩ luật kinh tế	Trung cấp	
12	Nguyễn Quang Hiếu	18/5/1974		Chuyên viên	Cử nhân Quản lý đất đai (TC)	Trung Cấp	
13	Nguyễn Thị Minh Phương		08/08/1994	Chuyên viên	CN kế toán(CQ)	Trung cấp	
14	Vũ Thị Khuyến		14/7/1978	Chuyên viên	Kỹ sư Quản lý đất đai(CQ)	Trung cấp	
15	Nguyễn Văn Hải	12/10/1972		Chuyên viên	CN địa chính (VHVL)	Sơ cấp	
16	Hoàng Mạnh Cường	12/03/1978		Chuyên viên	CN Xây dựng dân dụng và công nghiệp (TC); Trung cấp QLDD		
17	Nguyễn Thị Xiêm		23/9/1989	Chuyên viên	Cử nhân Kế toán (CQ)	Trung cấp	
18	Phạm Ngọc Huy	15/8/1979		Chuyên viên	Kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp (chính quy) Kỹ sư quản lý đất đai (chính quy)	Trung cấp	
19	Nguyễn Đình Nam	18/11/1988		Chuyên viên	Kỹ sư Quản lý đất đai (CQ)	Trung cấp	

	Lương Tuấn Sơn	17/7/1979		Chuyên viên	Cử nhân Kinh tế (TC), Kỹ sư quản lý đất đai (CQ)	Trung cấp	
	Đặng Kim Thành	21/11/1990		Chuyên viên	CN Xây dựng dân dụng công nghệ (CQ)		
22	Đinh Đức Hiệp	6/11/1981		Chuyên viên	TC Quản lý đất đai (đang học năm thứ 4 ĐH ngành quản lý đất đai)	Trung cấp	
23	Phạm Hoàng Anh	26/12/1981		Chuyên viên	CN xây dựng dân dụng và công nghiệp (CQ), Thạc sĩ Kỹ thuật công trình		
24	Bùi Quang Huy	24/04/1996		Chuyên viên	CN Quy hoạch vùng và đô thị (CQ)		
25	Nguyễn Quang Trung Hiếu	30/10/1992		Chuyên viên	Cử nhân địa chính (TC)	Trung cấp	
26	Vũ Tuấn Hùng	17/4/1990		Chuyên viên	- Kỹ sư Quản Lý Đất Đai (CQ); - Cao đẳng CNTT (CQ).	Trung cấp	
27	Lương Khắc Khoa	17/05/1987		Chuyên viên	Kỹ sư kỹ thuật môi trường (CQ), Thạc sĩ Khoa học môi trường	Trung cấp	
28	Nguyễn Thị Thu Trang		24/10/1990	Chuyên viên	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh, Đại học ngôn ngữ tiếng Trung (CQ), CN Tài chính ngân hàng (CQ - VB2) - Đại học Luật (TC - Chờ lấy bằng)		

2. Phòng Văn hóa - Xã hội (19)

1	Ngô Đức Tiếp	11/08/1974		Trưởng phòng	Bác sỹ chuyên khoa cấp II chuyên ngành quản lý y tế, Chuyên khoa I, ĐH Y (CQ)	Cao cấp	
2	Nguyễn Đức Cảnh	01/10/1980		Phó Trưởng phòng	Thạc sĩ Quản lý kinh tế và địa chính; Đang học thạc sĩ Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước, Cử nhân Khoa học kỹ thuật (TC), Cử nhân Luật (TC); Cử nhân Ngôn ngữ Anh (TC)	Cao cấp	
3	Trần Thị Dịu		20/02/1981	Chuyên viên	Đại học Báo chí (CQ), CN Quản trị kinh doanh(TC)	Trung cấp	
4	Phạm Tiến Thành	10/11/1995		Chuyên viên	ĐH Thông tin truyền thông và Mạng máy tính (CQ), ĐH Kỹ thuật môi trường (CQ)		
5	Nguyễn Ngọc Dung		08/01/1986	Chuyên viên	Dược sỹ đại học (CQ), CN Luật (VHVL)	Trung cấp	
6	Bùi Thị Văn Hiền		19/02/1980	Chuyên viên	Thạc sĩ giáo dục học, ĐH Giáo dục Tiểu học (TC)	Trung cấp	
7	Nguyễn Thị Huế		01/01/1989	Chuyên viên	Cử nhân Công tác xã hội - Phát triển cộng đồng (CQ)		
8	Vũ Thị Thu Phương		13/08/1984	Chuyên viên	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh, Kỹ sư Kinh tế Vận tải biển (CQ), CN Luật (VHVL)	Trung cấp	
9	Vũ Thị Huyền		28/04/1983	Chuyên viên	Thạc sĩ Luật học, Cử nhân Luật (CQ), CN Tài chính - Kế toán (CQ), Ngôn ngữ Anh (VHVL)	Trung cấp	
10	Phạm Thu Bình		15/02/1990	Chuyên viên	CN Quản trị nhân lực (CQ), CN Luật (vừa học vừa làm)	Trung cấp	
11	Ngô Thị Thu Hiếu		28/11/1976	Chuyên viên	Cử nhân Quản trị Kinh Doanh, Cao đẳng Kế toán, Cử nhân Công tác xã hội (TC)	Trung cấp	
12	Lê Thị Nhung		18/03/1989	Chuyên viên	CN tài chính kế toán (CQ)		
13	Lê Thị Quỳnh Trang		06/11/1994	Chuyên viên	Cử nhân Kế toán (CQ)		
14	Vũ Thu Thảo		05/04/1993	Chuyên viên	Dược sĩ (CQ)	Sơ cấp	
15	Nguyễn Trường Sa	01/01/1989		Chuyên viên	Cử nhân Tài chính - Ngân hàng (CQ)	Trung cấp	
16	Hoàng Khánh Ninh		13/5/1980	Chuyên viên	Cử nhân Luật (TC); Cử nhân Tài chính - Kế toán (TC); Cao đẳng Ngoại ngữ (CQ).	Trung cấp	
17	Tạ Thị Thúy		20/2/1984	Chuyên viên	Cử Nhân Kế Toán (TC)	Trung Cấp	
18	Phạm Khánh Chi		01/01/1994	Chuyên viên	CN Kinh tế ngoại thương (CQ); CN Luật kinh tế (TC)	Trung cấp	
19	Vũ Phương Thảo		3/6/1994	Chuyên viên	CĐ Tài chính kế toán (CQ) CN Luật Kinh tế (Tù xa)	Trung cấp	

3. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân (17)

1	Nguyễn Ngọc Ninh	03/08/1977		Chánh VP Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân	Thạc sỹ QLKT, Cử nhân Luật (TC) Cử nhân hành chính học (TC)	Chánh VP UBND	
2	Nguyễn Trọng Tuấn	20/05/1982		Phó CVP Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân	Thạc sỹ Luật, Kỹ sư CNTT (CQ), Cử nhân Luật Kinh tế	Phó CVP UBND	
3	Nguyễn Thị Minh		23/4/1981	HDND	Cử nhân Luật (TC)	HDND	
4	Vũ Thị Minh Anh		24/8/1980	Chuyên viên	Thạc sỹ Quản lý Kinh tế, Cử nhân Thư viện - Thông tin học (CQ), Cử nhân Kế toán Doanh nghiệp (TC)	Chuyên viên	
5	Nguyễn Thị Lan Hương		18/11/1992	Chuyên viên	Thạc sĩ Luật Kinh tế, CN Luật (CQ)	Chuyên viên	
6	Vũ Thị Mai Hằng		02/12/1981	Chuyên viên	Cử nhân Kế Toán Kiểm toán (CQ), Cử nhân Luật, Thạc sỹ Luật.	Chuyên viên	

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Tĩnh



1	Phạm Ngọc Đức	01/9/1998	Chỉ huy trưởng	TC Quân Sự Cơ Sở (CQ), CN luật kinh tế (TC)	Trung cấp
2	Nguyễn Văn Thăng	19/01/1980	Phó Chỉ huy trưởng	Cử nhân Luật (VHL) Trung cấp ngành Quân sự cơ sở	Trung cấp
3	Nguyễn Quang Thái	4/3/1988	Trợ lý	Cử nhân Luật Kinh tế (CQ)	Trung cấp
5. BCH Quân sự (3)					
15	Phó Thị Kim Huệ	01/01/1983	Chuyên viên	Cử nhân Cao Đẳng Công nghệ thông tin (CQ); Cử nhân Quản trị Tài chính - Kế toán (TC); Cử nhân Luật Kinh tế (TC)	Sơ cấp
14	Nguyễn Thị Mai Anh	12/3/1992	Chuyên viên	CD Kế Toán (CQ) Cử nhân Luật Kinh tế (VHL)	Trung cấp
13	Trần Đình Hiếu	19/2/1980	Chuyên viên	Đại Học Quản lý Văn Hóa (TC)	Trung cấp
12	Bùi Đức Đại	12/4/1989	Chuyên viên	Luật Kinh tế (HTX)	Trung cấp
11	Phạm Ngọc Tuấn	12/12/1990	Chuyên viên	Sỹ: Quản lý kinh tế CN Tài chính - ngân hàng (CQ), Thạc	Trung cấp
10	Vũ Thị Ngọc Lê	03/11/1990	Chuyên viên	Cử nhân kinh tế (CQ), cử nhân Luật (TC)	Trung cấp
9	Vũ Xuân Hải	16/4/1985	Chuyên viên	Thạc sỹ Quản lý kinh tế nghề nghiệp (CQ) Kỹ sư xây dựng dân dụng và Công	Trung cấp
8	Trần Vũ Đạt	16/12/1985	Chuyên viên	Kỹ sư Xây dựng - dân dụng & Công nghề nghiệp (CQ)	Trung cấp
7	Nguyễn Hữu Thành	16/08/1979	Chuyên viên	CN Địa chính (TC)	Trung cấp
6	Trần Thị Minh Sao	05/01/1986	Chuyên viên	Cử nhân Luật KT (TC)	Trung cấp
5	Nguyễn Hữu Hải	19/3/1986	Chuyên viên	(VHL); Th.S Luật	Trung cấp
4	Phạm Thị Kim Bình	29/11/1977	Chuyên viên	CN Luật (TC)	Trung cấp
3	Nguyễn Việt Cường	3/7/1979	Chuyên viên	CN luật kinh tế (TC), thạc sĩ quản trị kinh doanh (tại chức)	Trung cấp
2	Bùi Nam Đô	14/04/1992	Chuyên viên	Cử nhân Kinh tế (Tài chính - Ngân hàng) (CQ)	Trung cấp
1	Hoàng Minh Tiếp	02/02/1983	PGD Trung tâm Phục vụ hành chính công	Cử nhân Luật (TC) Cử nhân tài chính kế toán (TC) Thạc sỹ QLKT,	Trung cấp
4. Trung tâm Phục vụ hành chính công (15)					
17	Hoàng Thị Kim An	17/11/1983	Chuyên viên	CN tài chính kế toán (TC)	Chuyên viên
16	Lê Thanh Huyền	21/11/1987	Chuyên viên	CN kế toán (VHL)	Chuyên viên
15	Phạm Thị Lan Anh	11/11/1983	Chuyên viên	Thạc sĩ: Quản trị kinh doanh CN kinh tế (TC) CN Luật (TX)	Chuyên viên
14	Lê Thị Hoan	20/11/1986	Chuyên viên	CN tài chính kế toán (CQ)	Chuyên viên
13	Lê Thị Mai Thanh	11/6/1980	Chuyên viên	Cử nhân Luật (VHL) Cử nhân Lưu trữ học và quản trị văn phòng (CQ)	Chuyên viên
12	Vũ Văn Toàn	6/12/1973	Chuyên viên	Thạc sĩ Luật CN luật kinh tế (TC)	Chuyên viên
11	Lê Thị Hoa	29/7/1978	Chuyên viên	CN Luật: Tư pháp - Hành chính (CQ)	Chuyên viên
10	Vũ Thị Bích Ngọc	22/5/1986	Chuyên viên	KT sư Điện, Điện tử (CQ); Luật Kinh tế (TC)	Chuyên viên
9	Bùi Thị Hải Bình	31/08/1987	Chuyên viên	CN Luật kinh tế (VHL) (HTX); CN khoa học Công nghệ thông tin	Chuyên viên
	Đặng Thị Minh Dung	10/03/1983	Chuyên viên	Cử nhân Môi trường (CQ), - Kỹ sư Quản trị kinh doanh (CQ); - Cử nhân Luật (TC)	Chuyên viên
	Nguyễn Thị Mai Anh	06/01/1998	Chuyên viên	CN Tài Chính - Ngân hàng (CQ)	Chuyên viên